CTCP Thiết bị Bưu điện (HNX: POT)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	18,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.7%	**2.8%**	**25.2%**

2023

ROE 0.8%

+/- YoY ▼ 3.4%

Q1/24

DT thuần 95.6 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 467 ▼ 83.0%

YoY ▼ 142 ▼ 59.8%

2023

DT thuần 1,158 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 323 ▼ 21.8%

Q1/24

LN gộp 15.2 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 26.5 ▼ 63.5%

YoY ▼ 11.1 ▼ 42.2%

2023

LN gộp 113 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 50.0 ▼ 30.7%

Q1/24

LN thuần 0.44 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 10.7 ▼ 96.0%

YoY ▼ 0.60 ▼ 57.8%

2023

LN thuần 3.73 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 15.6 ▼ 80.7%

Q1/24

LN sau thuế 0.07 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 1.47 ▼ 95.2%

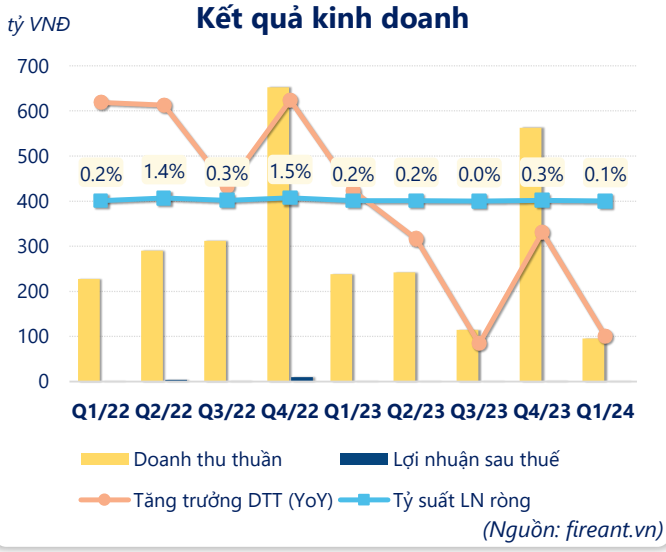
YoY ▼ 0.49 ▼ 86.9%

2023

LN sau thuế 2.61 *tỷ VNĐ*

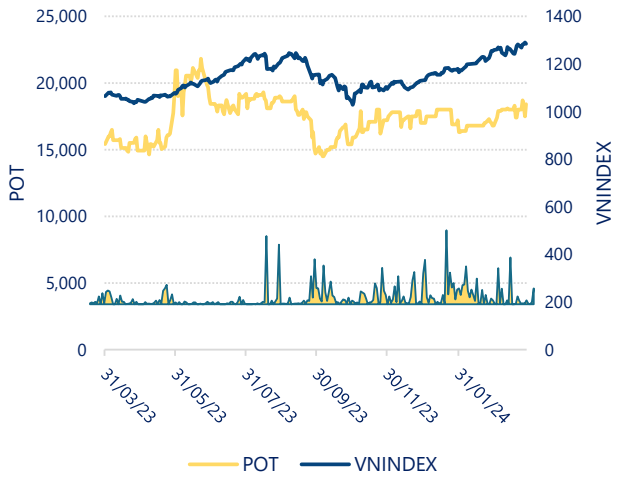
YoY ▼ 11.3 ▼ 81.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

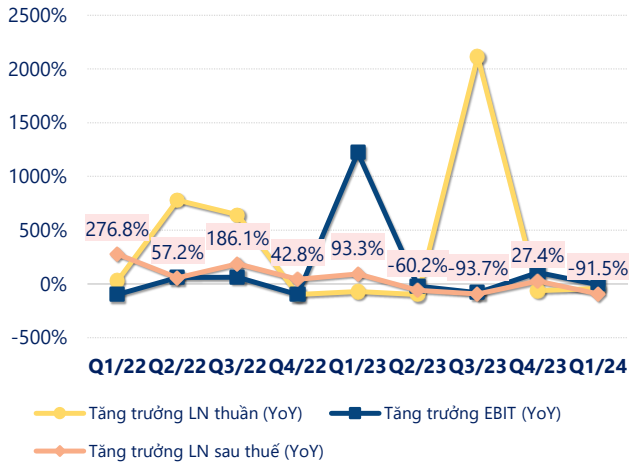


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Thiết bị Bưu điện (HNX: POT)

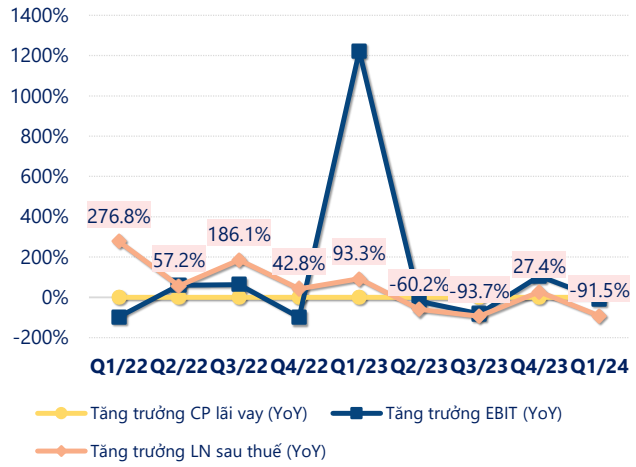
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



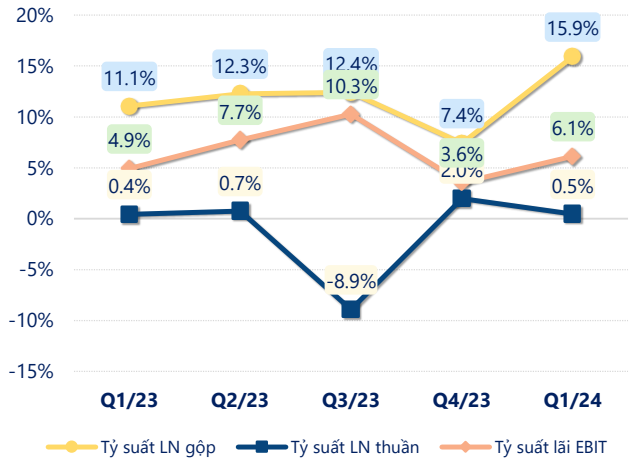
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



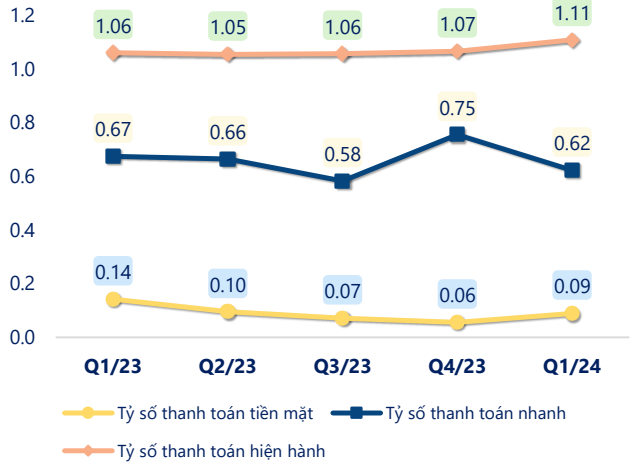
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



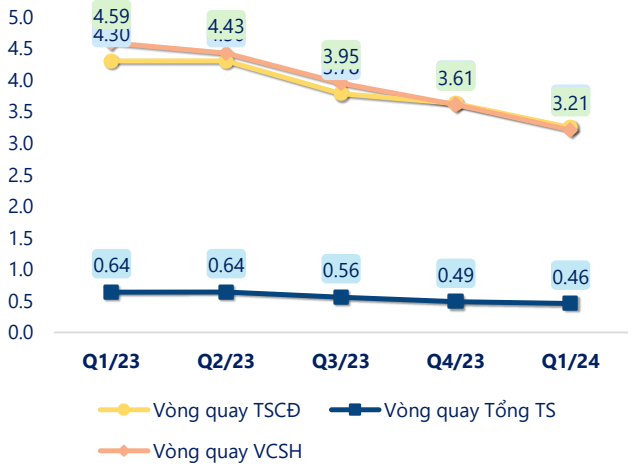
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



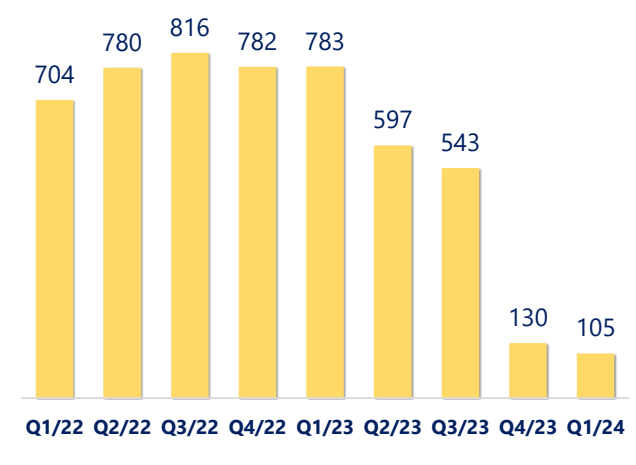
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

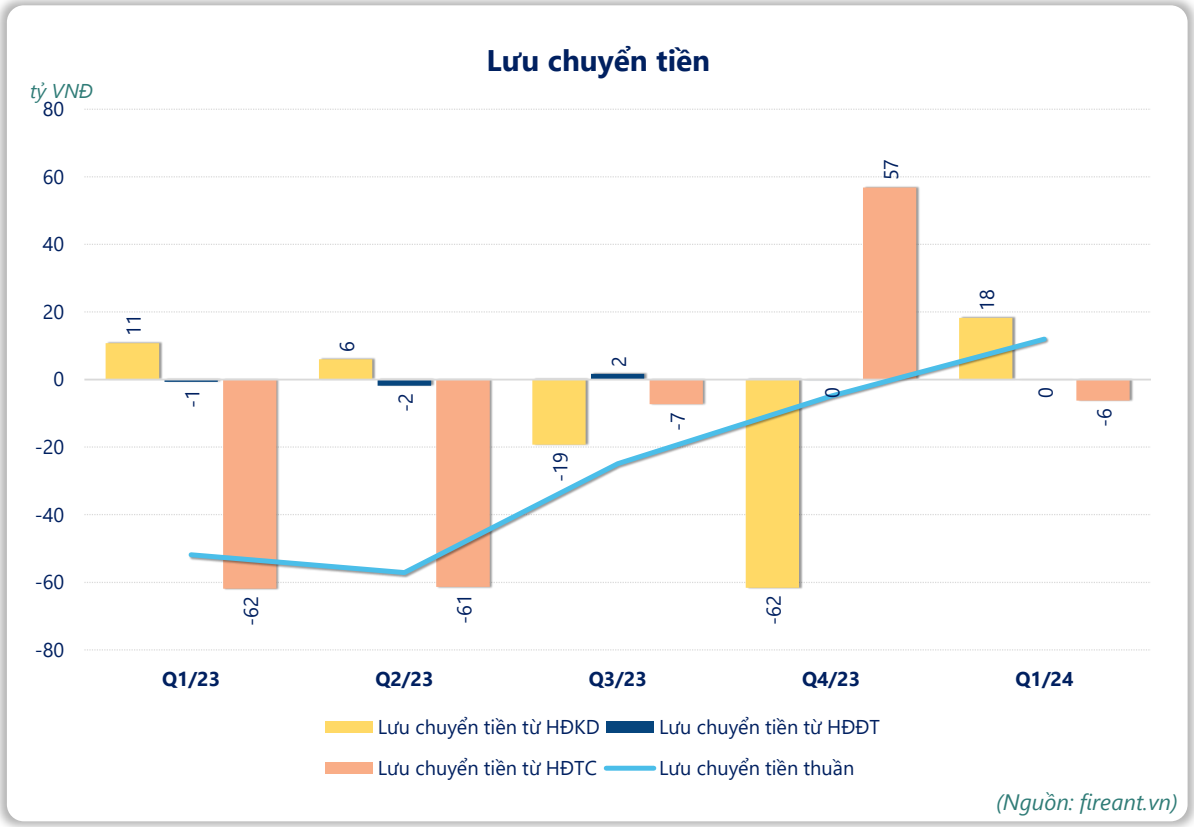


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thiết bị Bưu điện (HNX: POT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**95.6**	**238**	**-59.8%**	**1,158**	**1,481**	**-21.8%**
Giá vốn hàng bán	80.4	212	-62.1%	1,045	1,318	-20.7%
Lợi nhuận gộp	15.2	26.3	-42.2%	113	163	-30.7%
Doanh thu HĐTC	0.16	0.16	0.4%	1.01	1.92	-47.6%
Chi phí TC	5.78	11.0	-47.4%	53.7	48.7	10.3%
Chi phí lãi vay	5.77	11.0	-47.6%	52.0	48.7	6.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.21	3.46	-36.2%	6.24	24.7	-74.7%
Chi phí QLDN	**6.94**	**11.0**	**-36.9%**	**50.5**	**72.5**	**-30.4%**
LN thuần từ HĐKD	0.44	1.04	-57.8%	3.73	19.3	-80.7%
Lợi nhuận khác	**-0.35**	**-0.30**	**-16.9%**	**6.48**	**2.98**	**117%**
LN trước thuế	0.09	0.74	-88.0%	10.2	22.3	-54.2%
Lợi nhuận sau thuế	**0.07**	**0.56**	**-86.9%**	**2.61**	**13.9**	**-81.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.07**	**0.56**	**-86.9%**	**2.61**	**13.9**	**-81.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)